

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 21 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lò Hải Yến

Ông Lý Chí Sung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhật Lệ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên
tòa: Ông Nguyễn Gia Bình - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2023/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 07/02/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vùi Thị M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nữ; Sinh năm: 1979, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: bản C, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Vùi Văn L (đã chết) và con bà Liu Thị C (sinh năm 1936); Chồng: Lò Văn Ch (đã ly hôn), con: có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh 2000; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/05/2015 đến ngày 08/5/2015 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Sau đó bị cáo bỏ trốn, ngày 05/10/2022 bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ ngày 01/5/2015, Vùi Thị M đang ở nhà thuộc bản C, xã S, thành phố C, tỉnh Lai Châu thì nhận được điện thoại của Vùi Văn G (anh trai ruột của M). G hỏi M “Có heroine bán không? Đang có khách cần mua”, M trả lời: “Đề tìm xem đã, nếu có sẽ liên lạc lại sau”. Sau đó, M một mình đến bản Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ tại đây M mua được 03 gói Heroine (đều được gói bên ngoài bằng nilon màu đỏ) giá 18.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được heroine, M đã cất giấu trong bụi cây trên đường về rồi điện thoại cho G thông báo đã có ma túy, hẹn sáng hôm sau sẽ giao dịch.

Khoảng 07 giờ ngày 02/5/2015 G điện thoại cho M, hai bên thỏa thuận sẽ giao dịch bán ma túy tại nhà ông Vàng A P, ở bản M, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu (là người quen của M và G). Khoảng 08 giờ cùng ngày, G đi xe mô tô biển kiểm soát 25P1 -03197 cùng với một người đàn ông tên Th, nhà ở tỉnh Lào Cai đến điểm hẹn. M biết Th là người mua Heroine nên yêu cầu Th cho xem tiền, sau khi xem tiền của Th, M liền mượn xe mô tô của G đi lấy số Heroine đã cất giấu hôm trước. Một lúc sau M quay lại rồi cùng Th, G đi vào phòng ngủ của nhà ông P giao dịch bán heroine thì bị Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, lợi dụng sơ hở người đàn ông tên Th cầm theo 02 chiếc điện thoại của M và G bỏ chạy thoát, còn M và G bị bắt giữ cùng 03 gói ma túy vào hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày 02/5/2015.

Ngày 03/05/2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu tiến hành mở niêm phong 03 gói chất bột khô ép màu trắng thu giữ của Vui Thị M và Vui Văn G có trọng lượng lần lượt là: 10,29 gam, 9,04 gam và 7,35 gam. Tổng trọng lượng 03 gói là 26,86 gam.

Kết luận giám định số 273 ngày 14/5/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 mẫu chất bột khô ép màu trắng thu giữ của Vui Thị M và Vui Văn G gửi đến giám định đều là chất ma túy có chứa thành phần heroine. Hàm lượng phân trăm heroine trong các mẫu là M1 =35,55%, M2 = 35,25%, M3=37,7%.

Quá trình khởi tố, điều tra bị can M được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian điều tra M đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 05/9/2015 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra Quyết định truy nã đối với Vui Thị M. Đến ngày 05/10/2022, Vui Thị M bị bắt theo quyết định truy nã tại cửa khẩu Lý Vạn thuộc xã Lý Quốc, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của Vui Thị M: Nguồn gốc số ma túy thu giữ của M là do M mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý.

Đối với người đàn ông tên Th (ở Lào Cai, đặt mua ma túy) cả M và G đều không rõ lai lịch của Th nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định được là ai.

Đối với ông Giàng A P, kết quả điều tra xác định khi G và M đến nhà ông P để giao dịch mua bán ma túy, ông P không biết và không ở nhà, nên ông P không phạm tội.

Bản cáo trạng số 04/CT - VKSTP ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Vui Thị M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194, Điều 20, Điều 33, Điều 53, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt bị cáo Vui Thị M từ 08 năm 06 tháng đến 09

năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ trước đây. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2022;

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999;

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25P1 -03197 thu giữ của Vui Văn G đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu trả lại chiếc xe mô tô cho người sở hữu hợp pháp; còn số heroine còn lại sau giám định 25,28 gam đã được xử lý theo quyết định bản án số 02/2015/HSST ngày 09/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu (xét xử đối với Vui Văn G)

Do các vật chứng đã được xử lý nên Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong vụ án này.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vui Thị M không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo M thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Công an thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đồng phạm Vui Văn G và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/5/2015 tại nhà của ông Vàng A P thuộc bản M, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu, Vui Thị M và Vui Văn G đang bán trái phép 03 gói chất bột khô ép màu trắng có trọng lượng 26,86 gam, trên cơ sở kết luận giám định hàm lượng tương ứng với 9,66 gam heroine (gói 1: 10,29 gam x 35,5% = 3,65 gam; gói 2: 9,04 gam x 35,25 % = 3,18 gam; gói 3: 7,53 gam x 37,70% = 2,83 gam, tổng 3 gói 3,65 + 3,18 + 2,83 = 9,66 gam) cho một người đàn ông tên Th thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, cùng vật chứng.

Bị cáo Vui Thị M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức

được điều đó nhưng vì M đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo G là người khởi xướng, bị cáo M là người thực hành tích cực. Hành vi phạm tội của bị cáo G đã bị Tòa án nhân thành phố Lai Châu xét xử ngày 09/11/2015 theo bản án số 02/2015/HSST bị cáo G bị áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt G 08 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Vui Thị M đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 194. Mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...

h, Heroine có trọng lượng từ năm gam đến dưới ba mươi gam.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...”

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo M có nhân thân tốt.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo M đều thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò trong đồng phạm xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: là 01 chiếc mô tô biển kiểm soát 25P1 -03197 thu giữ của Vui Văn G và 03 gói chất bột khô ép màu trắng có trọng lượng còn lại sau giám định là 25,28 gam có chứa thành phần heroine đã được xử lý trong giai đoạn điều tra và theo quyết định bản án số 02/2015/HSST ngày 09/11/2015, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 194, Điều 33, Điều 20, Điều 53, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vui Thị M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Vui Thị M **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành **08** (tám) năm **05** (năm) tháng **24** (Hai mươi tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2022.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố Lai Châu;
- Chi Cục THADS thành phố Lai Châu;
- Công an thành phố Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Vân Anh